

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Khoa/Viện:

Bộ môn:

## ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN

### 1. Thông tin về học phần:

Tên học phần:	<b>KẾ TOÁN QUỐC TẾ</b>
- Tiếng Việt:	<b>KẾ TOÁN QUỐC TẾ</b>
- Tiếng Anh:	INTERNATIONAL ACCOUNTING 3
Mã học phần:	Số tín chỉ: <b>3(3-0)</b>
Đào tạo trình độ:	<i>Đại học</i>
Học phần tiên quyết:	<i>Kế toán tài chính 3; Toeic tối thiểu 300 điểm</i>

### 2. Mô tả tóm tắt học phần:

- Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản cho sinh viên về kế toán quốc tế nói chung, các hội đồng chuẩn mực, sự cần thiết và quá trình hình thành kế toán quốc tế, nội dung cơ bản của chuẩn mực kế toán quốc tế, so sánh chuẩn mực quốc tế và chuẩn mực kế toán Việt Nam. Đồng thời giúp cho sinh viên tiếp cận thêm các thuật ngữ chuyên ngành kế toán.

### 3. Mục tiêu:

- Giúp sinh viên hiểu rõ về các nội dung, nhiệm vụ, nguyên tắc, phương pháp hạch toán kế toán, ảnh hưởng của các chính sách kế toán đến BCTC và trình bày thông tin trên BCTC của các phần hành Kế toán các khoản dự phòng, kế toán thuế và khai báo thuế, kế toán đầu tư xây dựng cơ bản, kế toán hoạt động xây lắp, kế toán vốn cổ phần; lập và trình bày báo cáo tài chính; đọc hiểu BCTC doanh nghiệp. Môn học này giúp sinh viên có thể tự tin đảm trách được các phần hành kế toán tương ứng hoặc thực hiện các nghiên cứu trong lĩnh vực kế toán tài chính và rèn được đạo đức nghề nghiệp trong kế toán

- Giúp sinh viên rèn luyện tính chủ động trong học tập, thái độ học tập nghiêm túc.

### 4. Kết quả học tập mong đợi (KQHT): Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể:

a. Hiểu được sự cần thiết của quá trình hình thành hệ thống kế toán quốc tế và khái niệm liên quan đến hệ thống kế toán quốc tế

b. Nêu lịch sử hình thành, vai trò của Ủy ban chuẩn mực kế toán quốc tế và các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế.

c. Giải thích các nguyên tắc lập và trình bày báo cáo tài chính theo chuẩn mực quốc tế ở những phần hành cơ bản.

d. Nêu những điểm khác biệt cơ bản giữa các chuẩn mực quốc tế và chuẩn mực Việt Nam trong những phần hành cơ bản.

e. Giải thích các thuật ngữ chuyên ngành bằng tiếng Anh được dùng trong chuẩn mực.

f. Đọc văn bản dưới dạng các chuẩn mực để phân biệt những nội dung mang tính quy định hoặc giải thích, hướng dẫn; so sánh giữa các quy định.

## 5. Nội dung:

STT	Chương/Chủ đề	Nhằm đạt KQHT	Số tiết	
			LT	TH
1	<b>Kế toán và môi trường kế toán</b>		2	0
1.1	Quá trình hình thành, phát triển và khái niệm về kế toán quốc tế	a, e, f		
1.2	Các nhân tố ảnh hưởng đến sự phát triển hệ thống kế toán của quốc gia	a, e, f		
1.3	Sự cần thiết của việc so sánh hệ thống kế toán giữa các quốc gia	a, e, f		
1.4	Phân loại hệ thống kế toán trên phạm vi quốc tế	a, e, f		
2	<b>Báo cáo tài chính quốc tế</b>		3	0
2.1	Mục đích và ý nghĩa của Báo cáo tài chính	b, e, f		
2.2	Sự hài hòa và hội tụ của Báo cáo tài chính quốc tế	b, e, f		
2.3	Tính tất yếu và trở ngại của việc hài hòa và hội tụ của Báo cáo tài chính quốc tế	b, e, f		
2.4	Các tổ chức quốc tế và khu vực hình thành trong việc hài hòa BCTC trên thế giới.	b, e, f		
3	<b>Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế</b>		5	0
3.1	Sự hình thành và phát triển của IFRS	c, e, f		
3.2	Hệ thống IFRS	c, e, f		
3.3	Khuôn mẫu lý thuyết cho việc lập và trình bày BCTC	c, e, f		
4	<b>Những điểm khác biệt cơ bản của chuẩn mực kế toán Việt Nam và chuẩn mực kế toán quốc tế</b>		30	0
4.1	Hàng tồn kho	d, e, f		
4.2	Tài sản cố định hữu hình	d, e, f		
4.3	Doanh thu	d, e, f		
4.4	Thuê tài sản	d, e, f		
4.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	d, e, f		
5	<b>Ảnh hưởng của sự thay đổi tỷ giá hối đoái đến BCTC quốc tế</b>		5	0
5.1	Tính tất yếu của việc chuyển đổi ngoại tệ	d, e, f		
5.2	Ảnh hưởng của việc lựa chọn tỷ giá chuyển đổi đến BCTC quốc tế	d, e, f		
5.3	Các phương pháp chuyển đổi ngoại tệ	d, e, f		

## 6. Tài liệu dạy và học:

STT	Tên tác giả	Tên tài liệu	Năm xuất bản	Nhà xuất bản	Địa chỉ khai thác tài liệu	Mục đích sử dụng	
						Tài liệu chính	Tham khảo
1	Trường Đại học Kinh tế TP HCM	Áp dụng các chuẩn mực kế toán quốc tế.	2011	NXB Phương Đông	Thư viện	x	
2	Tập thể tác	Kế toán quốc	2013	NXB	Thư viện	x	

	giả - Bộ môn kiểm toán – Trường đại học kinh tế TP HCM	tế		Phương Đông			
3	Hennie van Greuning, Marius Koen (2011)	International Accounting Standards: A Practical Guide, World Bank Publication.					X
4		Các chuẩn mực kế toán quốc tế					

### 7. Đánh giá kết quả học tập:

STT	Hình thức đánh giá	Nhằm đạt KQHT	Trọng số (%)
1	Các lần kiểm tra giữa kỳ	a, b,c, d,e	30
2	Bài tập về nhà	a,b,c,d,e	10
3	Chuyên cần/thái độ	d,e	10
4	Thi kết thúc học phần	a,b,c,d,e	50

### NHÓM GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

(Ký và ghi họ tên)

*Nhóm giảng viên*

**TRƯỞNG KHOA/VIỆN**

(Ký và ghi họ tên)

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

(Ký và ghi họ tên)

*Nguyễn Văn Hương*